



Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA
CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2022**

(Sửa đổi, bổ sung lần thứ Nhất)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Căn cứ xây dựng Quy chế biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 Tổng công ty tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP gồm:
 - * Điều 146, 147 và 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
 - * Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2021;
 - * Quy chế làm việc, nội dung và Chương trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP bất thường năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023.
- Những cụm từ viết gọn trong văn bản này gồm:
 - * “Cổ đông và Người đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông dự họp” được gọi chung là “Cổ đông dự họp”.
 - * “Tổng công ty tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP” viết gọn là “Tổng công ty”.
 - * “Quy chế biểu quyết thông qua nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023” viết gọn là “Quy chế”.
 - * “Hội đồng quản trị” viết gọn là “HĐQT”.
 - * “Ban Kiểm soát” viết gọn là “BKS”.

Đại hội đồng cổ đông bất thường Tổng công ty năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023, họp ngày 31/3/2022, thống nhất thông qua Quy chế gồm những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội như sau:

**II. NGUYÊN TẮC VÀ THỂ THỨC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC
NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

1. Quy định về Thể biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết thứ nhất thông qua nội dung Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018 - 2023).
- Thẻ biểu quyết thứ hai thông qua các nội dung:
 - o Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.
 - o Tờ trình về việc phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty từ 44 tỷ đồng lên 264 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 1:5).
 - o Tờ trình về việc chuyển mã giao dịch chứng khoán HEJ từ sàn UPCOM sang sàn HNX.
 - o Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Các nội dung trên thuộc thẩm quyền biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông là thẻ **“Màu trắng”**. Trên thẻ có các nội dung biểu quyết đã được Đại hội thông qua trong Chương trình Đại hội, dưới mỗi nội dung xin ý kiến có 3 lựa chọn: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Không có ý kiến”.

- Mỗi cổ đông dự họp được phát hai Thẻ biểu quyết để quyết định việc thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông. Góc trên, bên trái Thẻ được đóng dấu của Tổng công ty, mã số Doanh nghiệp; trên thẻ ghi mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện của mỗi Cổ đông dự họp.

2. Trình tự biểu quyết.

Theo điều khiển của Trưởng ban Kiểm phiếu, trình tự biểu quyết thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Cổ đông dự họp đánh dấu “X” vào một trong ba lựa chọn cho mỗi nội dung xin ý kiến biểu quyết.
- Cổ đông dự họp không biểu quyết cả hai trường hợp “Đồng ý” hay “Không đồng ý”: trường hợp này được xem là “Không có ý kiến”.
- Cổ đông dự họp vắng mặt trong khi biểu quyết: trường hợp này được xem là “Không có ý kiến”.
- Cổ đông dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký dự họp và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Thẻ biểu quyết hợp lệ và không hợp lệ.

3.1. Các trường hợp dưới đây được xem là Thẻ biểu quyết không hợp lệ:

- Thẻ biểu quyết không có dấu của Tổng công ty đóng ở góc trên, bên trái.
- Thẻ hoặc có dấu nhưng không rõ tên và mã số doanh nghiệp của Tổng công ty.
- Thẻ biểu quyết viết thêm nội dung hoặc tẩy xoá.

3.2. Thẻ biểu quyết hợp lệ: Trừ các trường hợp quy định tại khoản 3.1 nói trên.

4. Điều kiện để những nội dung thuộc thẩm quyền biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại Đại hội.

1. Nội dung:

- o Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

- Tờ trình về việc phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty từ 44 tỷ đồng lên 264 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 1:5).
 - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
- được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Nội dung:

- Tờ trình về việc chuyển mã giao dịch chứng khoán HEJ từ sàn UPCOM sang niêm yết tại sàn HNX.
- Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018 - 2023).

được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

III. NGUYÊN TẮC VÀ THỂ THỨC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS.

- Việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện theo các quy định tại Luật doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Cụ thể như sau:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị và ứng viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các “ứng viên Hội đồng quản trị và ứng viên Ban kiểm soát” (sau đây gọi tắt là “ứng viên”). Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện theo điều 155, điều 169 Luật doanh nghiệp; Điều 24 và điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử gồm:
 - Thư ứng cử, đề cử (theo mẫu).
 - Giấy ủy quyền ứng cử (nếu có).
 - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có xác nhận của đơn vị đang công tác hoặc địa phương nơi cư trú (trong vòng 01 tháng trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ).
 - Bản sao thẻ căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn (được công chứng trong vòng 01 tháng trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ).

- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu của Công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản.
- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội tối thiểu 10 ngày trước khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông và đăng tải trên website của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu.
- Chỉ những hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại mục này mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố trước Đại hội.

2. Quy định về phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS.

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT là phiếu "**Màu vàng**".
- Phiếu bầu cử BKS là phiếu "**Màu xanh**".
- Phiếu bầu cử ghi danh sách những người ứng cử, được đề cử bầu vào HĐQT và BKS; góc trên, bên trái phiếu bầu cử được đóng dấu của Tổng công ty và ghi mã số cổ đông; số cổ phiếu sở hữu của mỗi cổ đông dự họp.
- Đối với phiếu bầu cử HĐQT, số cổ phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông được nhân (x) với số thành viên HĐQT được bầu (05 người).
- Đối với phiếu bầu cử BKS, số cổ phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông được nhân (x) với số thành viên BKS được bầu (03 người).
- Mỗi cổ đông dự họp được phát một phiếu bầu cử HĐQT, một phiếu bầu BKS của mình và của cổ đông ủy quyền (nếu có).

3. Nguyên tắc, thể thức bầu cử.

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp), theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT (05 người) và bầu vào BKS (03 người) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình và số phiếu được ủy quyền dự họp (nếu có) cho một hoặc một số ứng cử viên trong danh sách bầu vào HĐQT và trong danh sách bầu vào BKS.
- Cổ đông dự họp không bỏ phiếu. Trong trường hợp này được xem là **phiếu trắng**.

4. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ.

4.1 Các trường hợp dưới đây được xem là phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không đóng dấu của Tổng công ty ở góc trên, bên trái phiếu bầu cử hoặc có dấu nhưng không rõ số giấy phép kinh doanh và tên Tổng công ty.
- Phiếu bầu cử tẩy xóa hoặc viết thêm nội dung khác.
- Phiếu bầu cử ghi tên người ngoài danh sách bầu vào HĐQT và BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Phiếu bầu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông được ghi trên phiếu bầu cử.

- Phiếu bầu cử có số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiều hơn số lượng thành viên HĐQT và BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4.2 Phiếu bầu cử hợp lệ: Trừ các trường hợp quy định tại khoản 4.1 trên.

5. Điều kiện để trúng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được lấy từ người có số phiếu tín nhiệm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT (05 người) và số lượng thành viên BKS (03 người).

Quy chế biểu quyết thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 Tổng công ty tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP đã được thông qua tại Hội nghị, ngày 31 tháng 3 năm 2022.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Quốc Thành